

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Chỉ thị 12-CT/TU ngày 13/2/2018 của Ban Thường vụ
Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy về xây dựng
làng nông thôn mới trong đồng bào dân tộc thiểu số trên
địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025**

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Triển khai đồng bộ các giải pháp huy động nguồn lực lồng ghép để thực hiện hỗ trợ các làng trên địa bàn huyện xây dựng nông thôn mới đảm bảo đúng tiến độ, hiệu quả góp phần cải thiện, nâng cao chất lượng cuộc sống vật chất tinh thần cho người dân và trở thành phong trào thi đua sâu rộng giữa các hộ dân, cộng đồng dân cư và các địa phương trong toàn huyện.

Yêu cầu Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG huyện tích cực hướng dẫn, hỗ trợ xã, làng hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới; Đảng ủy, UBND xã, Mặt trận và các đoàn thể xã, làng phải xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai quyết liệt, tập trung nhiều giải pháp tuyên truyền, vận động người dân tham gia xây dựng nông thôn mới, tổ chức thực hiện kế hoạch đạt hiệu quả.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng làng nông thôn mới trong đồng bào dân tộc thiểu số góp phần nâng cao chất lượng các xã đạt chuẩn nông thôn mới; nâng cao đời sống, vật chất tinh thần cho người dân; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được đồng bộ; trình độ sản xuất được nâng cao, sản phẩm nông nghiệp có sức cạnh tranh cao, sản xuất nông nghiệp gắn với phát triển thương mại, dịch vụ và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; xã hội nông thôn dân chủ, bình đẳng, ổn định và giàu bản sắc văn hóa dân tộc; môi trường, cảnh quan, không gian sống sáng - xanh - sạch - đẹp; tạo ra sự phát triển hài hòa giữa các làng, các vùng; hệ thống chính trị được tăng cường, đảm bảo giữ vững an ninh chính trị và trật tự xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể:

Phấn đấu đến năm 2025, có 30 làng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện đạt chuẩn nông thôn mới, bình quân 6 làng/năm. Trong đó: 06 làng gắn với 06 xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; 06 làng thuộc các xã biên giới (đảm bảo 90% số làng tại các xã biên giới đạt chuẩn nông thôn mới); 18 làng còn lại tại các xã trên địa bàn huyện đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới.

III. KẾT QUẢ RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG SO VỚI BỘ TIÊU CHÍ LÀNG NÔNG THÔN MỚI

Qua rà soát, đánh giá theo Quyết định số 183/QĐ-UBND ngày 17/4/2019 của UBND tỉnh Gia Lai (về việc ban hành Quyết định Bộ tiêu chí thôn, làng đạt chuẩn nông thôn mới, quy trình xét công nhận, công bố thôn, làng đạt chuẩn Nông thôn mới thực hiện trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2019 – 2020) các làng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện có các tiêu chí chiếm tỷ lệ đạt cao gồm: Quy hoạch, điện, cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn, thông tin và truyền thông, hộ nghèo, lao động có việc làm, giáo dục và đào tạo, văn hóa, hệ thống chính trị, bình đẳng giới và tiếp cận pháp luật, quốc phòng và an ninh. Các tiêu chí này là nhu cầu không thể thiếu đối với người dân vì liên quan trực tiếp đến sinh hoạt hàng ngày như điện chiếu sáng, mua bán trao đổi hàng hóa, học tập...; còn lại các tiêu chí có tỷ lệ đạt chuẩn thấp có nguyên nhân như sau:

- Tiêu chí giao thông: Đường trục xã, trục làng và một số tuyến đường nội làng của một số xã có nhiều đoạn đường bị xuống cấp cần nâng cấp, sửa chữa. Một số tuyến đường xuống các giọt nước bị hư hỏng, mùa mưa đi lại khó khăn.

- Tiêu chí trường học: Các điểm Trường mầm non, mẫu giáo trên địa bàn các làng thiếu các công trình phụ trợ như nhà vệ sinh, giếng nước, sân bê tông, cổng và hàng rào.

- Tiêu chí cơ sở vật chất văn hóa: Trang bị khánh tiết, bàn ghế, bộ trang âm, dụng cụ thể thao của nhà văn hóa chưa đầy đủ; chưa đổi biển hiệu từ "Nhà sinh hoạt cộng đồng" sang "Nhà văn hóa"; nhà văn hóa thiếu các công trình phụ trợ như: khu vệ sinh, vườn hoa, cổng, tường rào bảo vệ...

- Tiêu chí nhà ở dân cư: Trên địa bàn các làng vẫn còn nhà tạm, nhà dột nát; nhà ở, vườn hộ chưa được bố trí ngăn nắp, khoa học và thiếu các công trình phụ trợ như nhà vệ sinh...; khuôn viên nơi ở chưa được chỉnh trang ngăn nắp, nhiều hộ chưa có cổng, ngõ, hàng rào... Vấn đề thu gom chôn lấp rác thải, nước thải chưa được các hộ quan tâm để tạo cảnh quan nơi ở xanh – sạch – đẹp.

- Tiêu chí thu nhập: Thu nhập bình quân đầu người của các làng trên địa bàn các xã còn thấp.

- Tiêu chí Tổ chức sản xuất: Các làng chưa có Tổ hợp tác, chưa có mô hình liên kết sản xuất, kinh doanh tập trung, hiệu quả gắn với liên kết vùng nguyên liệu theo định hướng Chương trình mỗi xã một sản phẩm. Các làng đồng bào dân tộc thiểu số có tỷ lệ người đồng bào dân tộc thiểu số cao, trình độ dân trí thấp nên việc thành lập các Tổ hợp tác và duy trì hoạt động có hiệu quả còn hạn chế; đồng thời, chưa thu hút được các Doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu để thành lập mô hình liên kết sản xuất.

- Tiêu chí Y tế: Tỷ lệ người dân tham gia BHYT thấp (đạt từ 30% trở lên) do có sự thay đổi các quy định về xã, làng đặc biệt khó khăn; một số làng chưa có nhân viên y tế được đào tạo về chuyên môn y tế ít nhất 3 tháng và đang hoạt động.

- Tiêu chí môi trường và an toàn thực phẩm: Cơ sở sản xuất kinh doanh ở làng chưa chấp hành đầy đủ các thủ tục về môi trường; một số tuyến đường trong làng, nhà văn hóa, khu thể thao chưa được vệ sinh sạch sẽ, chưa tạo cảnh quan môi

trường xanh – sạch – đẹp; một số hộ gia đình trong làng chưa thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt, còn vứt bừa bãi ra môi trường; tỷ lệ hộ có nhà tắm, nhà tiêu và bể chứa nước chưa đạt 75% trở lên; một số hộ có chuồng trại chăn nuôi chưa đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Quốc phòng và an ninh: Một số làng chức vụ Thôn Đội trưởng chưa là Đảng viên.

IV. GIẢI PHÁP ĐẠT CHUẨN

1. Đối với các tiêu chí chưa đạt chuẩn

- Tiêu chí giao thông: Phần đầu đến năm 2025, các làng đều đạt chuẩn tiêu chí giao thông. Hàng năm, thông qua việc xây dựng xã nông thôn mới lồng ghép các nguồn vốn ngân sách nhà nước và huy động nguồn lực từ Doanh nghiệp, nhân dân xây dựng các công trình đường giao thông đảm bảo các loại đường trong làng đạt tỷ lệ cứng hóa theo quy định và sạch sẽ, không lầy lội vào mùa mưa.

Hàng tháng cán bộ và nhân dân trong làng tổ chức ra quân dọn vệ sinh đường làng, ngõ xóm, phát quang bụi rậm không để ảnh hưởng đến người tham gia giao thông; khơi thông cống rãnh thoát nước tại các tuyến đường chính, huy động người dân di dời hàng rào tạo đường thông thoáng; trồng cây bóng mát trên các trục đường làng, ngõ xóm.

Dự kiến kinh phí: 10.000 triệu đồng từ nguồn vốn lồng ghép.

- Tiêu chí Trường học: Lồng ghép các nguồn vốn ngân sách huyện xây dựng hàng rào, cổng biển điểm trường, nhà vệ sinh giếng nước... cho các Trường mầm non trên địa bàn các làng.

Dự kiến kinh phí: 3.000 triệu đồng từ nguồn vốn lồng ghép.

- Tiêu chí cơ sở vật chất văn hóa: Ủy ban nhân dân các xã tuyên truyền, vận động Doanh nghiệp, người dân trên địa bàn xã đóng góp kinh phí xây dựng các công trình phụ trợ của Nhà văn hóa như nhà vệ sinh, giếng nước, sân bê tông..., trang bị khánh tiết và các dụng cụ phục vụ sinh hoạt văn hóa của làng; đổi biển hiệu từ "Nhà sinh hoạt cộng đồng" sang "Nhà văn hóa".

Dự kiến kinh phí: 3.000 triệu đồng, trong đó, vốn trực tiếp 1.000 triệu đồng, vốn lồng ghép 1.000 triệu đồng, vốn Doanh nghiệp 500 triệu đồng, vốn dân góp 500 triệu đồng.

- Tiêu chí nhà ở dân cư:

+ Vận động người dân tranh thủ các nguồn vốn ưu đãi để vay sửa chữa nhà; tổ chức di dời chuồng trại chăn nuôi, làm hàng rào, trồng cây xanh, làm nhà vệ sinh, sửa chữa đường ống thoát nước...

+ Tuyên truyền, hướng dẫn để người dân tiếp cận nguồn vốn vay từ nguồn vốn của Ngân hàng chính sách xã hội huyện theo chương trình của Chính phủ và UBND tỉnh về cho vay hỗ trợ để làm nhà, sửa chữa nhà đạt theo quy định. Tuyên truyền, vận động người dân cải tạo, sửa sang nhà cửa, làm công trình phụ, cải tạo

vườn hộ, thường xuyên dọn dẹp hành rào, cổng ngõ và di dời chuồng trại chăn nuôi ra xa nhà.

+ Xây dựng kế hoạch huy động lực lượng, thanh niên tham gia đóng góp ngày công sửa chữa nhà ở cho người dân nhằm giảm bớt chi phí cho người dân đặc biệt là các hộ nghèo.

+ Tuyên truyền hội viên hội phụ nữ trong làng thường xuyên vệ sinh đường làng ngõ xóm sạch đẹp, giữ gìn cảnh quan môi trường, làm hàng rào xanh, con đường hoa; vận động các hộ gia đình thu gom rác thải xử lý theo quy định; vận động hội viên hội phụ nữ trong làng xây dựng nhà tắm, nhà tiêu hợp vệ sinh, giếng nước hợp vệ sinh, sử dụng nước sạch; vận động các hộ chăn nuôi xây dựng chuồng trại đảm bảo vệ sinh môi trường, cách xa nhà ở đúng quy định.

Dự kiến kinh phí: 15.000 triệu đồng từ nguồn vốn huy động Doanh nghiệp, nhân dân và các tổ chức chính trị, xã hội khác.

- Tiêu chí thu nhập:

+ Thực hiện tốt việc áp dụng khoa học kỹ thuật, đưa các giống mới có năng suất, chất lượng cao đã được các dự án tài trợ, các mô hình sản xuất triển khai trên địa bàn để đưa vào sản xuất nhằm nâng cao thu nhập trên một đơn vị diện tích. Tích cực phối hợp với các doanh nghiệp để liên kết sản xuất có đầu tư và bao tiêu sản phẩm.

+ Sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình, dự án để xây dựng mô hình có giá trị kinh tế cao, đồng thời thực hiện có hiệu quả nguồn vốn hỗ trợ phát triển sản xuất của Chương trình dân tộc thiểu số miền núi.

+ Xây dựng mô hình chăn nuôi, trồng cây ăn trái; triển khai thực hiện các mô hình hỗ trợ hộ nghèo thực hiện mô hình sản xuất; tổ chức phát động hội phụ nữ trong làng đăng ký tham gia mô hình “5 không 3 sạch”, Mô hình “mỗi nhà 1 vườn rau, 5 cây ăn trái”.

+ Hàng năm tổ chức triển khai các mô hình trình diễn mang lại hiệu quả kinh tế cho người dân đặc biệt là các hộ nghèo và hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

+ Tuyên truyền, vận động nhân dân chuyển đổi cây trồng cho phù hợp và trồng xen các loại cây trồng ngắn ngày vào diện tích cà phê tái canh tăng nguồn thu nhập cho người dân....

- Tiêu chí Tổ chức sản xuất: Tuyên truyền, vận động các hộ dân tham gia vào làm thành viên Hợp tác xã liên kết và liên kết với các công ty, doanh nghiệp để tiêu thụ sản phẩm.

- Tiêu chí Y tế: Hợp đồng với cán bộ Trạm y tế xã kiêm nhiệm y tế thôn, làng. Tuyên truyền, giáo dục chăm sóc sức khỏe, vận động người dân tham gia BHYT. Chú trọng công tác tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng và công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng.

- Tiêu chí môi trường và an toàn thực phẩm: Triển khai cam kết BVMT với các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn; tuyên truyền, vận động hộ gia đình, hội viên đào hố rác thải, có kế hoạch thường xuyên tổ chức ra quân dọn dẹp vệ sinh đường làng, ngõ xóm, xây dựng cảnh quan, môi trường Xanh - Sạch - Đẹp, an toàn. Các ban ngành đoàn thể của xã, làng vận động các hộ gia đình trồng hàng rào xanh xung quanh vườn nhà và làm mô hình điểm của thành viên trong chi hội (giao mỗi chi hội ít nhất 2 hộ gia đình). Thường xuyên tuyên truyền, vận động hộ dân thu gom chất thải rắn như vỏ bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng bỏ vào bể chứa bê tông đã được đặt tại làng cho đảm bảo vệ sinh môi trường theo quy định.

- Tiêu chí quốc phòng và an ninh: Chú ý phát triển Đảng viên cho vị trí Thôn Đội trưởng của các làng.

2. Đối với các tiêu chí đã đạt chuẩn

- Tiêu chí thủy lợi: Nhân dân trong làng chủ động đào giếng, sửa chữa nạo vét giếng nước, kênh mương thủy lợi đảm bảo đủ nước sinh hoạt và tưới cho cây trồng trong vườn, đặc biệt là vào mùa khô. Trong quá trình sản xuất nông nghiệp hướng dẫn, khuyến cáo người dân sử dụng nước tưới hợp lý đảm bảo nguồn nước tưới bền vững không ảnh hưởng đến năng suất và chất lượng của các loại cây trồng.

- Tiêu chí điện: Khuyến cáo người dân trong làng chủ động thay thế các cột điện, dây điện sau công tơ và các thiết bị điện trong nhà không đảm bảo để an toàn khi sử dụng. Hàng năm phối hợp với Điện lực Ia Grai rà soát nguồn điện, hệ thống điện mất an toàn để có kế hoạch nâng cấp các trạm biến áp bị quá tải, hệ thống dây, trụ điện bị xuống cấp để đảm bảo nguồn điện cung cấp cho người dân sử dụng; Phối hợp với UBMTTQ và các ngành đoàn thể xã, làng kiểm tra, vận động người dân thay thế cột điện và dây điện từ sau đồng hồ điện trụ gỗ bằng trụ bê tông vào tới nhà đảm bảo an toàn khi sử dụng.

- Tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn: Ủy ban nhân dân xã thông báo cho chủ cửa hàng duy trì thời gian mở cửa và kinh doanh các mặt hàng không thuộc danh mục cấm kinh doanh theo quy định của pháp luật.

- Tiêu chí thông tin và truyền thông: Nâng cấp hệ thống loa âm thanh của làng đảm bảo truyền tải thông tin đến người dân. Duy trì việc dịch vụ hòa mạng 3G, 4G, phủ sóng điện thoại di động cho người dân sử dụng.

- Tiêu chí hộ nghèo: Thực hiện đồng bộ các chương trình MTQG để đầu tư hỗ trợ cho các gia đình hộ nghèo phát triển kinh tế giảm nghèo bền vững, hạn chế tái hộ nghèo.

- Tiêu chí lao động có việc làm: liên kết với trường dạy nghề tiến hành điều tra, khảo sát nhu cầu học nghề của lao động nông thôn trên địa bàn để nắm bắt số lượng và lựa chọn ngành nghề đào tạo phù hợp giúp người lao động có việc làm và thu nhập ổn định cuộc sống, nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo, chú trọng đào tạo các nghề như chăn nuôi, nông nghiệp, điện dân dụng, xây dựng...

- Tiêu chí giáo dục và đào tạo: Vận động, tuyên truyền để người dân cho con em trong độ tuổi đến trường và hoàn thành hết các cấp học để duy trì bền vững tiêu chí.

- Tiêu chí văn hóa: Tiếp tục triển khai và đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng phong trào thôn, làng văn hóa, tạo sự chuyển biến tích cực về đời sống văn hóa, tinh thần cho nhân dân, gắn công tác xã hội với hoạt động văn hóa để xây dựng làng văn hóa.

- Tiêu chí hệ thống chính trị, bình đẳng giới và tiếp cận pháp luật: Chi bộ làng, các đoàn thể chính trị trong làng định kỳ hàng quý họp xét đánh giá hoạt động để phấn đấu đạt trong sạch vững mạnh, đạt danh hiệu cao nhất.

Rà soát nhu cầu vay vốn của các hội viên phụ nữ nghèo, phụ nữ là người dân tộc thiểu số để được tiếp cận các nguồn vốn ưu đãi từ các chương trình việc làm, giảm nghèo, các nguồn tín dụng chính thức; tổ chức tuyên truyền lồng ghép trong các buổi họp cho hội viên, quần chúng nhân dân về luật bình đẳng giới, luật phòng chống bạo lực gia đình; có các biện pháp hỗ trợ và bảo vệ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực gia đình và đời sống xã hội; tổ chức tốt mô hình nhà tạm lánh cho phụ nữ bị bạo hành gia đình. Đặc biệt tổ chức tốt cho phụ nữ trong làng tham gia cuộc vận động “năm không ba sạch”.

V. ĐỀ XUẤT NGUỒN LỰC

1. Tổng nhu cầu vốn: 35.051 triệu đồng.

2. Nguồn vốn

- Vốn ngân sách Trung ương:

+ Vốn đầu tư trực tiếp cho Chương trình (Ngân sách TW, tỉnh): 1.000 triệu đồng.

+ Vốn từ các Chương trình MTQG, các chương trình, dự án hỗ trợ khác (gọi là vốn lồng ghép): 17.051 triệu đồng.

- Vốn từ các Doanh nghiệp, Hợp tác xã và các loại hình kinh tế khác: 8.500 triệu đồng.

- Vốn đóng góp của cộng đồng: 8.500 triệu đồng.

(theo biểu đính kèm)

3. Phân kỳ đầu tư: Giai đoạn 2021-2025.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các cấp, các ngành của huyện

- Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG huyện: Chủ trì, chịu trách nhiệm toàn diện về tổ chức thực hiện kế hoạch này trước UBND huyện, cụ thể: Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Ban chỉ đạo huyện và UBND các xã tham gia thực hiện kế hoạch; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai; đề xuất điều chỉnh kế hoạch nếu cần thiết; giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức

thực hiện kế hoạch, nếu vượt quá thẩm quyền thì báo cáo UBND huyện và cấp trên xem xét giải quyết; tổ chức sơ, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện báo cáo cấp trên theo quy định.

- Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện: Là cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới huyện, chủ trì tham mưu Ban chỉ đạo huyện tổ chức thực hiện kế hoạch này, cụ thể: Điều chỉnh kế hoạch nếu có sự thay đổi Bộ tiêu chí làng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; căn cứ kế hoạch hàng năm tham mưu UBND huyện triển khai đăng ký xây dựng làng nông thôn mới; hướng dẫn các xã, làng xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện; thường xuyên theo dõi, giám sát và báo cáo UBND huyện tiến độ thực hiện làng nông thôn mới; hướng dẫn các xã và tham mưu UBND huyện tổ chức thẩm định, thẩm tra làng đạt chuẩn nông thôn mới.

- Văn phòng điều phối nông thôn mới huyện: Triển khai toàn bộ các Sổ tay hướng dẫn, quy định của cấp trên, của UBND huyện về chương trình xây dựng xã nông thôn mới, làng nông thôn mới cho các Thành viên Ban chỉ đạo huyện, UBND các xã để biết và triển khai thực hiện; tổ chức hướng dẫn thực hiện, kiểm tra tình hình triển khai, tổng hợp báo cáo cấp trên theo quy định.

- Phòng Tài chính - KH huyện: Tham mưu UBND huyện phân bổ nguồn lực thực hiện kế hoạch này; hướng dẫn các xã xây dựng phương án sử dụng lồng ghép các nguồn vốn, đặc biệt là vốn đầu tư công trung hạn, vốn ngân sách hàng năm của chương trình nông thôn mới đã được giao để lồng ghép thực hiện kế hoạch.

- Các cơ quan chuyên môn là Thành viên Ban chỉ đạo huyện: Theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và nhiệm vụ phụ trách từng tiêu chí, nội dung tiêu chí do UBND huyện phân công, ban hành văn bản hướng dẫn xã thực hiện từng phần việc được giao phụ trách; xây dựng kế hoạch chi tiết của đơn vị tham gia thực hiện kế hoạch này.

- Trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể của huyện: Đề nghị ưu tiên bố trí nguồn lực do đơn vị quản lý để lồng ghép thực hiện kế hoạch này tại các làng nông thôn mới đăng ký hàng năm; chủ động phối hợp với cấp ủy, chính quyền, mặt trận và các tổ chức thành viên tuyên truyền, hướng dẫn người dân tích cực tham gia thực hiện các nội dung kế hoạch này. Tích cực tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế; chú trọng xây dựng, phát động phong trào thi đua cải tạo cảnh quan môi trường xanh – sạch – đẹp; giữ gìn an ninh, trật tự; xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả, phát huy những lợi thế của thôn bản trong việc xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững. Tổ chức các hoạt động giám sát, phản biện về kết quả thực hiện kế hoạch theo quy định.

2. Trách nhiệm của xã cấp xã

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 13/02/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy về xây dựng làng nông thôn mới trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn xã

giai đoạn 2021-2025. Hàng năm rà soát, đánh giá thực trạng, xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết và giải pháp thực hiện xây dựng làng nông thôn mới.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và người dân về ý nghĩa, tầm quan trọng, nội dung, cách làm trong xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là người dân trong các thôn, làng đồng bào dân tộc thiểu số nhằm phát huy tối đa vai trò chủ thể của từng hộ gia đình trong xây dựng làng nông thôn mới vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tham mưu Đảng ủy phân công các đồng chí ủy viên phụ trách trực tiếp các thôn, làng để lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ, đôn đốc, kiểm tra công tác xây dựng làng nông thôn mới.

- Chủ động cân đối, huy động, lồng ghép các nguồn lực, các dự án đầu tư trên địa bàn vào xây dựng làng nông thôn mới gắn với lộ trình phấn đấu, duy trì xã đạt chuẩn nông thôn mới và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để đầu tư xây dựng hạ tầng nông thôn, điện, đường, trường, trạm, cơ sở vật chất văn hóa, hỗ trợ sản xuất ...

- Xây dựng kế hoạch, phân công cán bộ, công chức theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn, hỗ trợ các làng đăng ký xây dựng nông thôn mới theo từng tiêu chí gắn với nhiệm vụ chuyên môn.

Định kỳ hàng quý, năm báo cáo kết quả thực hiện xây dựng làng nông thôn mới trên địa bàn về UBND huyện (thông qua phòng Nông nghiệp & PTNT) để tổng hợp, báo cáo UBND huyện.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị 12-CT/TU ngày 13/2/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy về xây dựng làng nông thôn mới trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025; yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan; Chủ tịch UBND các xã triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh (B/c);
- Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh (B/c);
- Các cơ quan Thành viên BCD các Chương trình MTQG huyện giai đoạn 2021-2025;
- Lưu: VT, Phòng NN&PTNT.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Lân Hưng